

VINACAPITAL-VIBF

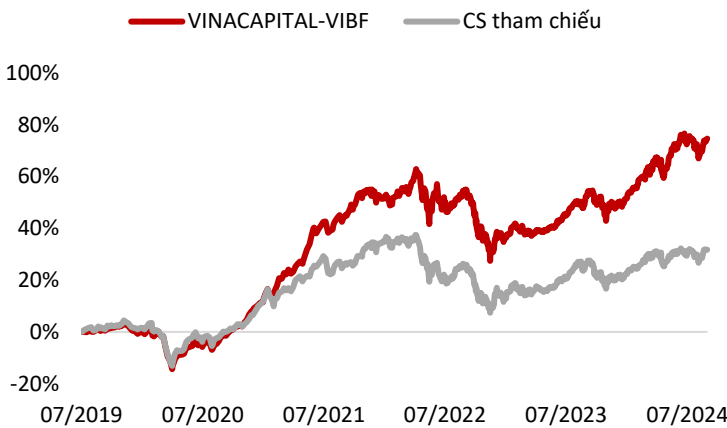
Chiến lược đầu tư

Mục tiêu của Quỹ là giúp nhà đầu tư tiếp cận được những cổ phiếu tiềm năng đồng thời đầu tư vào trái phiếu để giảm thiểu rủi ro biến động giá. Chiến lược phân bổ của Quỹ là 50:50.

Quỹ sẽ tập trung đầu tư vào danh mục các cổ phiếu của các công ty có lợi thế cạnh tranh bền vững, có thị phần lớn, năng lực quản trị tốt, tình hình tài chính vững mạnh và đang được định giá hấp dẫn so với tiềm năng tăng trưởng trong tương lai của công ty.

Quỹ cũng sẽ đầu tư vào trái phiếu, giấy tờ có giá và các sản phẩm có thu nhập cố định khác được phát hành bởi những công ty uy tín, có lợi nhuận bền vững và khả năng đáp ứng nguồn vốn tốt, trong khi vẫn đáp ứng được tỷ suất sinh lời yêu cầu của nhà đầu tư.

Tăng trưởng NAV từ ngày thành lập



Dữ liệu trên là kết quả đầu tư trong quá khứ và không phản ánh hiệu quả đầu tư trong tương lai. Lợi nhuận đầu tư và vốn đầu tư sẽ thay đổi do đó Quý nhà đầu tư có thể lời hoặc lỗ khi bán chứng chỉ quỹ. Kết quả đầu tư hiện tại có thể cao hơn hoặc thấp hơn giá trị thể hiện ở trên.

Hiệu suất đầu tư của quỹ VINACAPITAL-VIBF

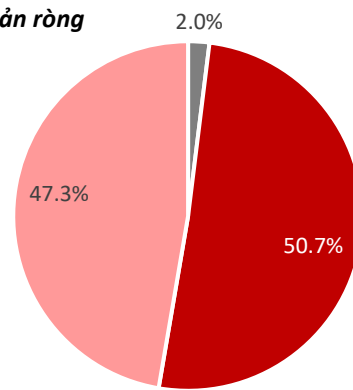
	VINACAPITAL-VIBF	CSTC
Tổng tài sản (tỷ VNĐ)	621.0	
Giá trị tài sản ròng/CCQ (VNĐ)	17,462.0	
Lợi nhuận tháng 08/2024 (%)	1.3	1.5
Lợi nhuận từ đầu năm 2024 (%)	15.3	8.4
Lợi nhuận kép trung bình 3 năm (%/năm)	6.6	2.2
Lợi nhuận kép trung bình 5 năm (%/năm)	11.6	5.3
Lợi nhuận kép trung bình hằng năm từ khi thành lập (%/năm)	11.4	5.5
Lợi nhuận từ ngày thành lập (%)	74.6	31.8

*CSTC: Chỉ số tham chiếu (Giá trị tài sản ròng của quỹ đã trừ đi các chi phí vận hành và phí quản lý)

Bộ phận Quan hệ Nhà đầu tư: irwm@vinacapital.com
Tel: +84 28 38 27 85 35

Phân bổ tài sản

% Giá trị tài sản ròng



■ Tiền mặt ■ CD & Trái phiếu & Tiền gửi NH ■ Cổ phiếu

Thông tin quỹ

Ngày thành lập	02/07/2019
Phí quản lý	1.75%/năm
Phí phát hành	0.0%
Phí mua lại	2.0% < 12 tháng 1.5% >= 12 tháng 0.5% >= 24 tháng
Thuế thu nhập cá nhân	0.1%
Ngân hàng Giám sát và Lưu ký	Ngân hàng Standard Chartered Việt Nam
Công ty kiểm toán	PwC Việt Nam
Tần suất giao dịch	Hàng ngày, từ Thứ Hai đến Thứ Sáu
Chỉ số tham chiếu (CSTC)	Bình quân của VN-Index và lãi suất tiết kiệm kỳ hạn 12 tháng của Vietcombank

Chỉ số danh mục cổ phiếu

	VINACAPITAL-VIBF	CSTC
Chỉ số P/E 2024 (x)	9.5	11.7
Chỉ số P/B 2024 (x)	2.2	1.8
Chỉ số ROE 2024 (%)	18.4	14.9
Lợi suất cổ tức (%)	3.1	3.0
Số lượng chứng khoán	20	404

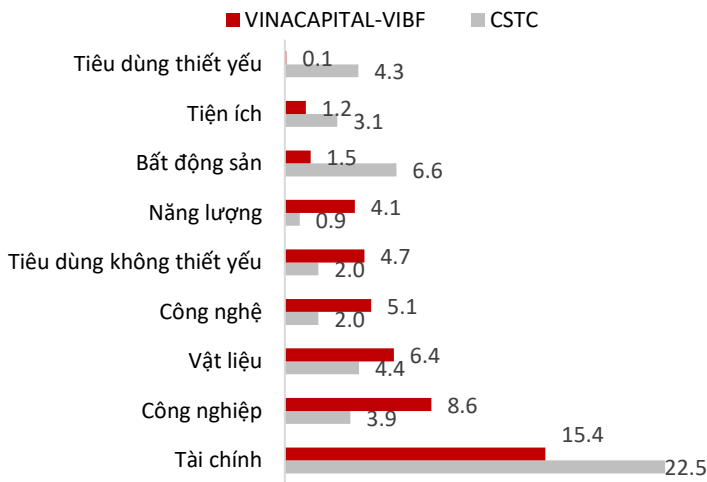
Chỉ số danh mục trái phiếu

Thời gian đáo hạn bình quân (năm)	0.7
Lợi suất khi đáo hạn (%)	6.3

Nguồn: Bloomberg, dự báo của VinaCapital

Phân bổ theo ngành

% Giá trị tài sản ròng



Danh mục đầu tư lớn

	Tên	Ngành	Tỷ trọng (%)
Cổ phiếu	MBB	Tài chính	7.8
	FPT	Công nghệ	5.1
	ACB	Tài chính	3.6
	VEA	Công nghiệp	2.9
	HPG	Vật liệu	2.8
Trái phiếu	TN1122016	Bất động sản	9.9
	KDH12202	Bất động sản	5.7
	TCX124012	Tài chính	3.7

Cập nhật thị trường và quỹ VINACAPITAL-VIBF

CẬP NHẬT THỊ TRƯỜNG TRÁI PHIẾU DOANH NGHIỆP

Trên thị trường trái phiếu doanh nghiệp, tổng giá trị phát hành đạt 50,3 nghìn tỷ đồng, tăng 41,0% so với cùng kỳ năm trước. Ngành ngân hàng chiếm đa số với giá trị phát hành là 40,3 nghìn tỷ đồng, chiếm khoảng 80,1% tổng giá trị phát hành. Ngành này có lợi suất trung bình là 5,9% và kỳ hạn trung bình là 5,6 năm. Ngành bất động sản đóng góp khoảng 13,1% tổng giá trị phát hành, với lợi suất trung bình là 10,2% và kỳ hạn trung bình là 2,8 năm. Trong ngành này, có bốn tổ chức phát hành gồm: Vinpearl (trái phiếu quốc tế - 150 triệu đô), Becamex (1 nghìn tỷ), Kinh Bắc (1 nghìn tỷ) và Nam Long (950 tỷ). Phần còn lại của giá trị phát hành đến từ ngành xây dựng (1,89 nghìn tỷ - 3,8% tổng giá trị phát hành) và các ngành khác (1,55 nghìn tỷ - 3,1% tổng giá trị phát hành).

(tiếp tục ở cột bên cạnh)

Cập nhật thị trường và quỹ VINACAPITAL-VIBF (tt)

CẬP NHẬT THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

Thị trường chứng khoán (TTCK) đã trải qua tháng 8 đầy biến động. Chỉ số VN Index có lúc giảm xuống dưới 1.200 điểm vào những ngày đầu tháng. Tuy nhiên, VN Index đã kết thúc tháng ở mức 1.284 điểm, tăng 2,6% trong tháng nhờ một số yếu tố hỗ trợ vào nửa sau của tháng như: (i) TTCK thể giới phục hồi sau giai đoạn biến động, (ii) Rủi ro về tỷ giá đã giảm với việc tỷ giá USD/VND giảm khoảng 1,6% trong tháng 8, (iii) Kỳ vọng về việc bỏ yêu cầu ký quỹ trước giao dịch đối với nhà đầu tư tổ chức nước ngoài, làm cơ sở cho FTSE Russell nâng hạng TTCK Việt Nam lên thị trường mới nổi. Tính từ đầu năm, chỉ số VN Index đã tăng được 13,6%.

Chỉ số VN Index trong tháng được dẫn dắt bởi các cổ phiếu vốn hóa lớn, tiêu biểu là ngành Bất động sản (+5,3% trong tháng) nhờ nhóm cổ phiếu Vingroup tăng và ngành Tài chính (+3,4%) được dẫn dắt bởi cả nhóm Ngân hàng và Chứng khoán.

Thanh khoản của TTCK trong tháng 8 giảm nhẹ, với giá trị giao dịch trung bình mỗi ngày trên cả ba sàn đạt 18,6 nghìn tỷ đồng, giảm 4% so với tháng 7 và là mức thấp nhất trong 8 tháng đầu năm. Khối ngoại tiếp tục bán ròng 3,8 nghìn tỷ đồng trong tháng 8 tính chung trên cả ba sàn, đánh dấu 7 tháng bán ròng liên tiếp của khối ngoại.

Dữ liệu mới nhất từ Tổng cục Thống kê cho thấy kinh tế vĩ mô tiếp tục tăng trưởng và duy trì được sự ổn định trong tháng 8. Chỉ số sản xuất công nghiệp của lĩnh vực chế biến, chế tạo tăng 2,2% so với tháng trước và 10,6% so với cùng kỳ năm trước. Xuất khẩu và nhập khẩu trong tháng 8 tăng 14,5% và 12,4% so với cùng kỳ năm trước. Cán cân thương mại hàng hóa đạt xuất siêu 4,5 tỷ USD trong tháng 8 và 19,1 tỷ USD trong 8 tháng đầu năm, góp phần vào việc ổn định tỷ giá. Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) đăng ký và thực hiện tăng lần lượt 7% và 8% trong 8 tháng đầu năm. Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 8 không tăng so với tháng 7. Tính bình quân 8 tháng đầu năm, CPI tăng 4% so với cùng kỳ năm trước, theo đúng mục tiêu của Chính phủ đề ra.

Vào đầu tháng 9, Chính phủ tái khẳng định mục tiêu phấn đấu tăng trưởng GDP cả năm 2024 đạt khoảng 7%, tập trung vào các giải pháp chính sách tài khóa, tiền tệ và đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công. Ngân hàng Nhà nước gần đây đã có nhiều dư địa hơn trong việc điều hành chính sách linh hoạt. Nhờ áp lực về tỷ giá đã giảm, mặt bằng lãi suất trên thị trường vẫn có thể duy trì ở mức thấp. Đồng thời, vào đầu tháng 9, Kho bạc Nhà nước đã thông báo về việc mua ngoại tệ từ ngân hàng thương mại. Việc mua ngoại tệ sẽ giúp tăng dự trữ ngoại hối cho quốc gia, đồng thời một lượng tiền đồng tương ứng với lượng ngoại tệ được mua vào sẽ được bơm ra thị trường.

CẬP NHẬT QUỸ

Trong một tháng đầy biến động của thị trường chứng khoán, giá trị tài sản ròng trên chứng chỉ quỹ của VINACAPITAL-VIBF tăng 1,3%, chỉ thấp hơn một chút so với mức tăng 1,5% của chỉ số tham chiếu (CSTC). Từ đầu năm đến nay, VIBF đã tăng 15,3%, vượt xa mức tăng 8,4% của CSTC. Mức tăng của quỹ trong tháng 8 được đóng góp bởi cổ phiếu trong các ngành công nghiệp và tiêu dùng không thiết yếu, quỹ vẫn tăng khá tích cực mặc dù không nắm giữ các cổ phiếu dẫn dắt thị trường trong tháng 8, như các cổ phiếu thuộc nhóm Vingroup. Các cổ phiếu nổi bật trong danh mục quỹ bao gồm SGP (+17,7% trong tháng), MWG (+9,4%), ILB (+6,7%).

Cập nhật về MWG, sau quá trình tái cấu trúc toàn diện chuỗi cửa hàng tạp hóa Bách Hóa Xanh (BHX) từ năm 2022, chuỗi này đã đạt điểm hòa vốn vào quý 2/2024. MWG đã bắt đầu bước vào chu kỳ mở rộng, nhằm mục tiêu mở mới 50-100 cửa hàng BHX mới trong nửa cuối năm 2024 so với chỉ 3 cửa hàng trong nửa đầu năm 2024. Sự mở rộng này cho thấy MWG đã tìm ra công thức tối ưu để chinh phục thị trường tiêu dùng rộng lớn trong nước sau gần một thập kỷ đầu tư vào mô hình kinh doanh mới này.

SGP đã phục hồi sau khi giảm vào tháng 7, đạt mức tăng giá 17,7% sau khi Bộ Giao Thông - Vận Tải phê duyệt cho Cảng Cần Giờ nộp đề án nghiên cứu xây dựng Cảng trung chuyển quốc tế Cần Giờ (TCQT-CG) lên Thủ tướng Chính phủ. Với việc khởi công dự kiến vào năm tới, cảng TCQT-CG nhắm tới việc chiếm thị phần hàng trung chuyển từ các cảng lớn trong khu vực như Singapore và Malaysia, phục vụ các tuyến đường Á-Âu và Á-Mỹ. Với khoản đầu tư 4,8 tỷ USD, chia đều với MSC, một trong những hãng tàu hàng đầu thế giới, Cảng TCQT-CG được kỳ vọng sẽ là một cú hích lớn cho triển vọng dài hạn của SGP.

Với các chính sách thúc đẩy và hỗ trợ kinh tế được thực hiện tích cực hơn vào những tháng cuối năm, tình hình kinh tế vĩ mô ngày càng ổn định, đồng thời các doanh nghiệp niêm yết được dự báo sẽ đạt tăng trưởng lợi nhuận khoảng 20% trong cả năm 2024, chúng tôi kỳ vọng TTCK sẽ diễn biến tích cực trong thời gian tới. Tuy nhiên, những diễn biến từ thị trường tài chính quốc tế cũng cần được theo dõi sát sao do Việt Nam chịu ảnh hưởng lớn từ nền kinh tế thế giới.

Lợi nhuận hằng tháng

	T1	T2	T3	T4	T5	T6	T7	T8	T9	T10	T11	T12	Lợi nhuận từ đầu năm
2022	-0.1%	1.9%	3.1%	-2.8%	-1.6%	-1.7%	-0.8%	3.9%	-5.9%	-5.5%	-1.5%	0.5%	-10.5%
2023	4.0%	-2.8%	0.6%	0.5%	1.0%	2.9%	3.8%	1.3%	-1.0%	-5.3%	3.7%	2.2%	11.2%
2024	2.6%	4.3%	3.3%	-2.6%	4.8%	0.9%	0.0%	1.3%					15.3%

Thông tin quan trọng

Những thông tin trên đây do Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ VinaCapital ("Công ty") soạn thảo và/hoặc có thể được cập nhật, sửa đổi, điều chỉnh và xác minh thêm mà không cần phải thông báo. Thông tin trên không tạo thành và/hoặc hình thành nên một phần của bất kỳ chào bán nào hoặc đề nghị mua hoặc đăng ký mua bất kỳ chứng khoán nào cũng như không tạo thành căn cứ hoặc liên quan đến hoặc coi như là sự dẫn dụ tham gia vào bất kỳ hợp đồng hoặc cam kết dưới bất kỳ hình thức nào. Đối với những thông tin dự báo dựa trên việc ước tính và/hoặc ý kiến của Công ty tại thời điểm thông tin được đưa ra, Công ty sẽ không có nghĩa vụ cập nhật và/hoặc chỉnh sửa nếu các tình huống có thay đổi.